

TRƯỜNG THPT TRẦN QUỐC TOẢN
TỔ: SỬ- ĐỊA -GDCD

MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KÌ I
NĂM HỌC 2023-2024
MÔN: ĐỊA LÍ - Lớp 10

TT	Chương/ chủ đề	Nội dung/ đơn vị kiến thức	Mức độ nhận thức				Tổng % điểm
			Nhận biết (TNKQ)	Thông hiểu (TNKQ)	Vận dụng (TL)	Vận dụng cao (TL)	
1	Khí quyển	Khái niệm khí quyển Nhiệt độ không khí	2	2			
		Khí áo gió và mưa					
2	Thủy quyển	Khái niệm thủy quyển. Nước trên lục địa	5	2	1*		
		Nước biển và đại dương					
3	Sinh quyển	Đất và sinh quyển	6	4			
4	Một số qui luật của vỏ Địa lí	Vỏ Địa lí	5	2		1*	
		Qui luật thống nhất và hoàn chỉnh của vỏ Địa lí					
		Qui luật Địa đới và Phi địa đới					
Tổng số câu/ loại câu			18	10	1	1	10 (100%)
			28 (70%)		2 (30%)		10 (100%)

TT	Chương/ Chủ đề	Nội dung/ Đơn vị kiến thức	Mức độ đánh giá	Số câu hỏi theo mức độ nhận thức			
				Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	Vận dụng cao
3	Khí quyển	<ul style="list-style-type: none"> - Khái niệm khí quyển - Nhiệt độ không khí - Khí áp và gió - Mưa - Các đới và kiểu khí hậu trên Trái Đất 	<p>Nhận biết</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nêu được khái niệm khí quyển. - Trình bày được sự phân bố nhiệt độ không khí trên Trái Đất theo vĩ độ địa lí; lục địa, đại dương; địa hình. - Trình bày được một số loại gió chính trên Trái Đất; một số loại gió địa phương. - Trình bày được sự phân bố mưa trên thế giới. - Đọc được bản đồ các đới khí hậu trên Trái Đất. <p>Thông hiểu</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trình bày được sự hình thành các đai khí áp trên Trái Đất, nguyên nhân của sự thay đổi khí áp. - Phân tích được các nhân tố ảnh hưởng đến lượng mưa trên thế giới. 	2			

4	Thủy quyền	<ul style="list-style-type: none"> - Khái niệm thủy quyền - Nước trên lục địa - Nước biển và đại dương 	<p>Nhận biết</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nêu được khái niệm thủy quyền. - Trình bày được tính chất của nước biển và đại dương. - Trình bày được đặc điểm chủ yếu của nước băng tuyết và nước ngầm. <p>Thông hiểu</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phân tích được các nhân tố ảnh hưởng tới chế độ nước sông. - Phân biệt được các loại hồ theo nguồn gốc hình thành. - Nêu được các giải pháp bảo vệ nguồn nước ngọt. - Giải thích được hiện tượng sóng biển và thủy triều. - Trình bày được chuyển động của các dòng biển trong đại dương. - Nêu được vai trò của biển và đại dương đối với phát triển kinh tế - xã hội. <p>Vận dụng</p>	5	2	1 (*)	

			<ul style="list-style-type: none"> - Trình bày được chế độ nước của một con sông cụ thể. - Vẽ được sơ đồ; phân tích được bản đồ và hình vẽ về thủy quyển. 				
5	Sinh quyển	<ul style="list-style-type: none"> - Đất - Sinh quyển - Sự phân bố của đất và sinh vật trên Trái Đất 	<p>Nhận biết</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trình bày được khái niệm về đất. - Trình bày được khái niệm sinh quyển. <p>Thông hiểu</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phân biệt được lớp vỏ phong hoá và đất. - Trình bày được các nhân tố hình thành đất. - Phân tích được đặc điểm và giới hạn của sinh quyển, các nhân tố ảnh hưởng đến sự phát triển, phân bố của sinh vật. 	6	4		
6	Một số quy luật của vỏ địa lí	<ul style="list-style-type: none"> - Khái niệm vỏ địa lí - Quy luật thống nhất và hoàn chỉnh của vỏ địa lí - Quy luật địa đới và phi địa đới 	<p>Nhận biết</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trình bày được khái niệm vỏ địa lí, khái niệm quy luật thống nhất và hoàn chỉnh của vỏ địa lí, khái niệm quy luật địa đới và phi địa đới. <p>Thông hiểu</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phân biệt được vỏ địa lí và vỏ Trái Đất. - Trình bày được biểu hiện của quy luật thống nhất và hoàn 	5	2		

		<p>chỉnh của vỏ địa lí.</p> <ul style="list-style-type: none"> – Trình bày được ý nghĩa thực tiễn của quy luật thống nhất và hoàn chỉnh của vỏ địa lí. – Trình bày được biểu hiện của quy luật địa đới và phi địa đới. – Trình bày được ý nghĩa thực tiễn của quy luật địa đới và phi địa đới. <p>Vận dụng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Liên hệ được thực tế ở địa phương về quy luật thống nhất và hoàn chỉnh của vỏ địa lí; quy luật địa đới và phi địa đới. <p>Vận dụng cao</p> <ul style="list-style-type: none"> – Giải thích được một số hiện tượng phổ biến trong môi trường tự nhiên bằng các quy luật địa lí. 				1 (*)
	Số câu/ loại câu		18 câu TNKQ	10 câu TNKQ	1 câu TL	1 câu TL
	Tổng hợp chung		40%	30%	15%	15%